

1  
講 昔 宗 今 古 世 覺

# LONG-KHÁNH-TỰ

—★—  
Chef des Bonzes

HÒA-THƯỢNG-HUỆ-PHÁP

Trưởng-Tử của Hòa-Thượng

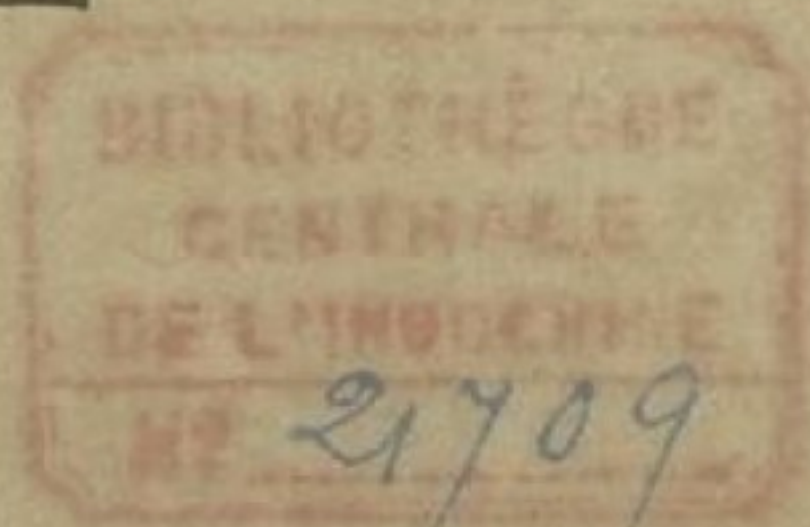
ĐÌNH-LONG-TỰ ở NÚI-SAM

Tích Thầy Qui Tích

Đệ Tử: VÔ-VĂN-THI

NGUYỄN-THỊ-QUYÊN

MYTHO



SAIGON

IMPRIMERIE NGUYỄN-VĂN-VIẾT

—  
1924



# CỔ KIÊM TÔNG TÍCH VĂN

Rày mừng quốc thái dân an,  
Bồn phương thiên hạ vui an mỗi nhà.  
An-giang Châu-độc xứ ta,  
Tĩnh thành buôn bán bình hòa rất đông.  
Khen cho Đại-pháp là công,  
Chùa am đình miếu có lòng kính thương.  
Phật tiên ba đạo hiển lương,  
Thấy tu khắp xứ tạo thường lời âm.  
Ngồi nhàn tỏ rạng đơn tâm,  
Chói lòa vật vật trắng rằm quan minh.  
Trời cao lồng lộng thình thình,  
Gió thanh phưởng phất rạng tinh an hòa.  
Mùa hè tiết hết tháng ba,  
Tháng tư vọng nhứt thiết là quan nguy.  
Trường vân năm sắc lạ kỳ,  
Khí hòa thanh tịnh kỳ hương thơm cùng.  
Minh tâm quán thấu cứu trùng,  
Tây-phương lộ thượng ngàn trùng Phật tiên.  
Tọa thiền quán chiếu tam thiên,  
Mười phương thể giải vô biên ta bà.  
Quán soi kẻ chánh người tà,  
Kẻ trung người nịnh lòng ta tỏ rồi.  
Quán vào địa ngục than ôi,  
Quán lên tiên cảnh tốt thời lạ lùng.  
Quán thầy chư Phật thung dung,  
Hư không cực lạc muôn trùng hào quan.  
Kiêm thân tòa bảo rõ ràng,  
Thanh minh vui vẽ sen vàng hồng liên.  
Khá khen đạo Phật cảnh tiên,  
Vô cùng thọ mạng vô biên thanh nhàn.  
Quán thầy thiên hạ gian nang,  
Từ bi giảng dạy mở mang giát đời.

Rộng lòng bồ đức khắp nơi,  
Diễn ra một bốn để đời răng khuyên.  
Ta nay theo cảnh phật tiên,  
Vững lời phật dạy thấy truyền lực kinh.  
Bốn sư Hòa-thượng Quán-minh,  
Núi Sam giữa núi Định-Long hiệu rày.  
Thấy là tu luyện lâu nay,  
Đền chừng qui tịch thiên thai sen vàng.  
Nhâm tức tháng chín phóng quan,  
Mừng hai đệ tử đủ toàn rất đông.  
Cư tang tận tắng hết lòng,  
Thấy là đạo đức có lòng chơn tu.  
Dạy khuyên bốn đạo sĩ nhu,  
Thiện nam tín nữ châu lưu thiện từ.  
Dạy truyền tổ ngộ chơn như,  
Nhứt tâm niệm phật bốn sư bảo bày.  
Thấy là công đức lớn thay,  
Tạo chùa tượng phật tiếng bay xa rày.  
Siêm-La Lèo-quàc bằng nay,  
Ven chanh tỉnh ấy lập nay cảnh chùa.  
Thiệt là Lèo mọi quê mùa,  
Có lòng trọng kính thấy chùa chí tâm.  
Các thầy bốn đạo ba năm,  
Qui-y đầu phật thiện tâm tu hành.  
Rồi thấy trở lại cảnh thanh,  
Núi Sam chôn ấy lòng đành ở an.  
Đêm ngày tu niệm lo bàn,  
Định-long tạo lập trên non an bài.  
Tạo thuyền đưa kẻ nặng tai,  
Độ trong lục đạo chẳng phai lòng lạnh.  
Dạy người trai gái cho thanh,  
Tam qui ngũ giới cảnh thanh đặng về.  
Sau mà chứng hỏa tạt bia,  
Nêu danh muôn thuở cõi kia sen vàng.  
Nhớ thấy lòng dạ thuở than,  
Dạy khuyên đệ-tử hai ngàn rất đông.

Thầy tiếm trượng tử cho thông,  
Chọn đăng Huệ-Pháp có công tu hành.  
Thiệt là đạo đức rất thanh,  
Vua phong Hòa-thượng liêm thanh hiệu rằng.  
Quan vua ban thưởng sắc bằng,  
Giữ gìn mây cảnh kinh văn dạy truyền.  
Lòng nấy nhần nhục chí thiện,  
Từ bi hoảng hoá hiện tiền nhứt tâm.  
Nhớ khi thấy tổ lụy dầm,  
Dạy truyền mẫu nhiệm u thâm diệu huyền.  
Buồn xem kinh lược Phật tiên,  
Trực liên nhớ lại thấy truyền ân tâm.  
Trao đổi pháp bốn lý tám,  
Nối truyền giáo hóa giát tâm trong đời.  
Nhớ khi thấy ở thê thời,  
Lộc quyền đều đủ người đời ít hơn.  
Thấy mà có chí đại hơn,  
Chức quyền trả lại phải trần ra đi.  
Vợ con chẳng đoái chẳng vi,  
Công danh thấy tỷ tợ thì mây bay.  
Thấy mà giàu có tiền tài,  
Thấy đều bỏ hết bằng nay tu hành.  
Thấy lòng đáng bức hùng anh,  
Tổng ông tri huyện có danh mây làng.  
Cần-Thơ tỉnh ấy tiếng sang,  
Mà thấy cũng bỏ làm quan làm giàu.  
Thấy bèn nghĩ xét trước sau,  
Các đời tiên đề mây trào kiệt hung.  
Xét xưa Kiệt Trụ lòng hung,  
Đam mê tửu sắc loạn hung chẳng hiền.  
Phải như tướng Phật lòng thiện,  
Có đâu mất nước Thành-Thang nối đời.  
Văn-vương Nghiêu-Thuân thuận trời,  
Lòng lành phước đức trong đời dạy dân.  
Người đời trước thảo bốn ơn,  
Nhơn từ giả thọ hung cường tác vong.

Thấy bèn kinh lực sảo thông.  
Văn nho xem thầy lòng mong vượt trần.  
Thầy đời Sở Bá hại dân.  
Bạc sơn đại lực oai thần ai hơn.  
Thủy-Hoàng lục quốc chẳng nhờn.  
Phân thơ táng sĩ chẳng an lòng trời.  
Khiến cho mắt nước vậy thời.  
Thiện từ Hớn-đề trị đời lên ngôi.  
Thầy mà giát thầy đời rồi.  
Tam-hoàng Ngủ-Đề bồi hồi dạ gan.  
Thần nông bá thảo thuốc thang.  
Cứu trong căn bệnh mạng toan dạng nào.  
Tứ sanh mạng sở thiên tạo.  
Nghịch thiên giả tử thuận thiên giả tồn.  
Chữ rằng họa phước vô môn.  
Vi nhơn tự triệu thiện tồn át vong.  
Nhớ đời Tư-Mà-Ôn-Công.  
Vạn gia sanh phật tiếng trong muôn đời.  
Mây ai mà khởi đời đời.  
Bần bần phú phú tuần hườn vẫn lai.  
Ai mà danh lợi sắc tài.  
Luân-hối lục đạo tam tai cõi trần.  
Tứ sanh lên xuống nhiều lần.  
Mắc ham ngủ dục sân si nghiệp mình.  
Thấy bèn tâm chồn quan mình.  
Nói theo ông Đồng dứt tình vợ con.  
Nhớ xưa nhị-diện lên non.  
Thấy ta cũng vậy chẳng còn tham danh.  
Dộc theo cổ phật bất sanh.  
Sen vàng chín phẩm mới dành chỉ ta.  
Ai mà ngộ nghịch gian tà.  
Tam đồ lục đạo tội mà chớ than.  
Xét suy kiêm cổ rõ ràng.  
Giả từ quan chức xóm làng bà con.  
Vợ con châu lụy thon don.  
Tước quyền sang trọng mà còn đi đâu.

Phu thê tình nghĩa bấy lâu,  
Gia tài nghiệp cả bỏ đầu đi rày.  
Thấy bèn giát nói mây bài,  
Người đời quyến mộng bọt bèo nước trôi.  
Ngày qua tháng lại mây hồi.  
Trăng tròn lại khuyết mây hồi bao lâu.  
Còn hơi ba tât cao sâu,  
Hết hơi bỏ xát hỗn âu bằng ngàn.  
Chẳng bằng cỏi phật tây cang,  
Bắt sanh bắt việc muôn ngàn phật tiên.  
Đạo lành cứu phẩm kiêm liên,  
Minh tâm kiên tánh tự nhiên thanh nhàn.  
Tây-phương cực lạc bình an,  
Trần châu bảo thọ bảy hàng xanh quanh.  
Thấy rằng ai tưởng lòng lành,  
Ăn chay niệm phật tịnh thanh một lòng.  
Độ trong thật tổ thân tông.  
Cửu huyền nội ngoại thấy đồng đẳng siêu.  
Nguyên cầu yê chôn tiêu điều,  
Khởi nơi địa ngục dứt tiêu tội hạnh.  
Thấy nay lên chôn cảnh thanh,  
Áo dà quần vải dạ dành cơm khô.  
Ra đi từ già các cô,  
Lên non tiếm đạo nam mô niệm thường.  
Trà-Lơn núi lớn cao tường,  
Chiêm kê vượng hú lạ thường cỏ hoa.  
Vui lòng hứng chí ta bà,  
Bạn cùng tông bá mưa hòa gió thanh.  
Núi cao chông chập xanh quanh,  
Cọp hùm tây trọng nhả nanh các loài.  
Suối ao nước chảy kêu thay,  
Mây bay áp núi vui thay lòng thiền.  
Ba năm hang đá ở yên,  
Tập rèn một điểm kiên thiền phật tâm.  
Thấy bèn tỏ ngộ u thâm,  
Xét trong ba giáo phật tiên truyền đời.

Thích-Ca phật tổ trong đời,  
Dạy truyền pháp nhiệm khắp nơi tập rèn.  
Linh sơn hội thượng tòa sen,  
Hằng xa chư phật tòa sen chói lòa.  
Xưa tu Tiệt-Lãnh kể ra,  
Sáu năm khổ hạnh bị mà Lợi-vương.  
Cắt tai cắt mũi chẳng thương,  
Phật không hờn giận như thường tánh không.  
Thấy mà lòng xét đạo thông,  
Thiên tiên Lão-Tử phép thông nhiệm mầu.  
Tu tâm luyện tánh tâm đầu,  
Tiêu điều tiên cảnh khỏi ưu khỏi sầu.  
Ngọc-hoàng tâm ân huyền u,  
Huỳnh-dinh bạch tự công phu giữ gìn.  
Giáo ra đạo đức thịnh thịnh,  
Thần tiên tập luyện oai linh phép tài.  
Thích-Ca quá khứ vị lai,  
Ra đời giáo đạo oai vang trong trời.  
Bốn sư ba giáo khắp nơi,  
Thiết kinh ba tạng độ nơi sáu đường.  
Ba ngàn chư phật hầu thường,  
Hư không tịnh việc không lường quan minh.  
Dạy trong các nước hiển linh,  
Về miền cõi phật tốt xinh lạ lùng.  
Thấy lại giát đạo thứ trung,  
Từ bi cảm ứng tín trung năm hằng.  
Nho gia cổ thánh kinh văn,  
Thuần Nghiêu tứ thánh tam thiên thật hiền.  
Dạy rằng hiếu nghĩa vi tiên,  
Thiên kinh vạn điểm thánh truyền tu thân.  
Trước là trọng đạo tứ ân,  
Trung dung đại học tu thân bình hòa,  
Khổng-Tăng Tư-Mạnh thiết ra,  
Tam cương bách mục cùng là năm kinh.  
Sâm-hồ ngô đạo quan minh,  
Thập triết Châu-trình học nội thi chung.

Có câu vắn chập khuyết trung,  
Vi tin vi nhứt thứ trung đạo lành.

Tề gia nội trợ rất thanh,  
Đẳng tôn phương thôn hoành câu nguyệt tà.

Phi mau cá phạt vo tha,  
Tam điểm tinh tượng lòng ta tập thường.

Phật tiên ba đạo một đường,  
Giát thời làm phạt mẽ làm chúng sanh.

Thấy rằng sáu chữ tu hành,  
Chơn tâm ngộ đặng Phật tiên hiện tiền.

Thấy rằng niệm Phật tham thiền,  
Đang nghiêm ngay thẳng chỉ thiền niệm tâm.

Thấy rằng ráng sức kiêm tâm,  
Mưu ni châu báu bốn tâm tánh mình.

Tức tâm tức Phật rất linh,  
Hành trụ tọa ngọa quan minh chủ thần.

Thấy rằng tịnh đặng tam thân,  
Sáu căn năm huẩn lòng trần sạch không.

Ngày đêm tập luyện cho thông,  
Túy ngộ mẹo dậu tinh thông tọa thoàn.

Dạo chơi khắp núi thanh nhàn,  
Chuỗi lần tưởng Phật Kiêm-cang bỏ đẽ.

Xem coi phong cảnh trăm huê,  
Đỏ xanh sơn thủy cao xa cõi trời.

Thanh nhàn lai vãn dạo chơi,  
Nương thuyền bác nhà thẳng vời lộng khơi.

Thấy tu quần áo tã tơi,  
Cơm khô muối sã vui chơi qua ngày.

Lần hồi nhứt vãn nguyệt lai,  
Ba năm trì niệm thiên thai vậy mà.

Thấy bèn lòng tính vời xa,  
Bái từ xuống núi đi qua biển rày,

Thuyền buồm đều chạy như bay.  
Biển kia sóng bủa thấy thay nước trời,

Mây ngày thuyền chạy tới nơi,  
Hối ôi hốn phách tỉnh thời bình an.

Hòn kia Phú-quốc xóm làng,  
Tư bể biển già nhiều con cá kỳ.  
Thấy bèn lên mới lần đi,  
Thiên hạ thị thành nhà cửa cũng đông.  
Xem coi danh lợi rờng rờng,  
Kẻ thanh người tục bắt đồng xứ ta.  
Thấy bèn lòng tỉnh lánh xa,  
Hỏi thăm chỗ vắng vắng mà ở tu.  
Lần lên non núi ngao du,  
Chùa am cũng có người tu cũng nhiều.  
Non xanh hang đá quanh hiều,  
Ở mà tu niệm tiêu điều đêm ngày.  
Ngồi nhàn nghĩ đặt ít bài,  
Bút để nên kẻ ngâm rày mà chơi.

*Có bài kệ giãi đời rằng :*

Cuộc đời nhiều kẻ mèn tranh danh.  
Biểu chẳng tu hành sao vắng thanh,  
Biển khổ thuyền chèo mau tới bến.  
Ai hà gậy chông phải cho lảnh,  
Non châu có ngọc bưng tiếm kiem,  
Sông báu hóa vàng dài mới thanh.  
Sáu chữ đêm ngày đổi một điểm,  
Tổ rồi thầy tánh hường vô sanh.

*Ở núi kẻ rằng :*

Sơn cư bản đạo ngộ minh triều,  
Thanh tịnh ngao du thú nhứt biểu.  
Bắt thú lão tăng nhàn lãnh thượng,  
Vô nhơn vô ngã thọ tiêu điều.

*Ngồi thiền kẻ rằng :*

Kiệt dả tham quán bốn lai nguyên,  
Ngộ tánh chơn như chứng thượng thiên.  
Vô khứ vô lai vô nhứt vật,  
Không tâm tự tại đại kiem tiền.

*Đệ tử tặng thầy kẻ rằng :*

Lòng mừng thầy tổ có công tu,  
Bia tạc trong đời biệt mấy thu.

Bác nhả báo thuyền lên bĩ ngạn,  
Bổ để vồn thiết đạo thâm u.  
Kiêm-cang gậy chống miến tây độ,  
Xá-lợi trao đổi bức trượng phu.  
Tám pháp thấy truyền câu bạch tự,  
Chơn kinh dạy biểu độ diêm phù.

Kệ rồi nhớ lại tích thấy,  
Núi non khổ hạnh công thấy mây năm.  
Thấy tu Phú-quốc chí tâm,  
Tại nơi núi ấy thấy mà muôn đi.  
Thấy bèn xuống núi phân ly.  
Hà-Tiên trở lại kiêu mà chỗ tu,  
Ấy là thấy muôn ngao du.  
Trì bình tho hạ kinh hành bốn phương,  
Hà-tiên xứ ấy hiển lương.  
Nhiều người tu niệm khác thường rất sinh.  
Chùa am thành thị quan minh,  
Cửa nhà đông đảo cảnh thanh cõi mẫu.  
Gái trai già trẻ dâu đầu,  
Kể danh người lợi kể tu đạo thiên.  
Thấy xem phong cảnh hữu duyên,  
Chùa cao Phật lữ nước non vui lòng.  
Cảnh sao nhiều thứ trái bóng,  
Văn chương cũng có tục thanh cũng nhiều.  
Thấy xem suy xét bấy nhiêu,  
Nhớ đời Lương-vô hoàng gia lập bày.  
Tạo chùa tượng Phật nhiều thay,  
Lưu truyền hậu thế bằng nay muôn đời.  
Để cho thiên hạ tu thời,  
Cải tà qui chánh khắp nơi hồi đầu.  
Thấy bèn giát lợi lòng sâu,  
Thầy đời khổ sở nhiều người chẳng tu.  
Tham lam đạo tặc mắc tù,  
Nghịch thiên bội địa kẻ mưu gạt lường.  
Ông bà cha mẹ chẳng thương,  
Quý tăng bán Phật khi mà tỏ tông.

Cang thường đạo nghĩa bất thông,  
Chẳng kiên thúc bá đệ huỳnh tung hoành.

Nghịch sư phẫn chúa hùng anh,  
Gian tà sàm nịnh lợi danh sắc tài.

Thác sau mắc phải tam tai,  
Luân hồi lục đạo bằng nay khảo hành.

Thấy thương dạy biểu làm lành,  
Nhắc đời Hàng-Tín nhiều rày kẻ mưu.

Còn mắc Lữ-Hậu cáo vu,  
Vua hại Hàng-Tín muôn thu tiếng còn.

Tỷ-cang mổ ruột lòng son,  
Trung thần ngay chúa tiếng còn danh nêu.

Ai ai đều cũng kêu rêu,  
Trụ mẽ tấu sắc giết oan anh hiển.

Nhắc đời Tôn-Tấn Bàn-quyên,  
Mưu thâm hại Tấn hết đi một giờ.

Thầy đời xuy xét lòng lo,  
Gian thần sàm nịnh Bàn-trung tông đời.

Chẳng noi Thánh chước ở thời,  
Mong lòng hãm hại trung thần quốc gia.

Thấy ghét mấy kẻ gian tà,  
Mấy đời phẫn chúa nghịch cha bội thầy.

Thấy ghét những kẻ lòng tây,  
Ỗ phú hiệp bán quyền quơ hại ngay.

Thấy bèn ghét kẻ độc thay,  
Át hơn hãm hại mấy tay hiển lành.

Thấy khen những bậc hùng anh,  
Khổng-Minh, Từ-mậu tiên sanh trí tày.

Thấy khen vua Thuận thảo ngay,  
Văn-vương, Hiền-đề hiển thay trong đời.

Thấy khen Hạ-võ mỗi lời,  
Vua Nghiêu như đức khắp nơi dạy truyền.

Thấy khen Thái-Thượng thần tiên,  
Tứ-Nha Lữ-vọng vô biên phép thần.

Thấy khen Sào-phụ đại nhân,  
Hứa-Do thượng trí công danh chẳng dùng.

Thấy khen Ngũ-Đề muôn trùng,  
Cứu thiên liên thạch vá trời đại công.  
Thấy khen mây bọc tiên ông,  
Nhà Châu xuống giúp phong thần oai danh.  
Thấy khen Bá-Di rất thanh,  
Thúc-Tê lên núi lòng đành nhỉnh cơm.  
Thát mà dễ tiếng danh thơm.  
Chẳng như quý tử loạn li hai lòng.  
Thấy khen minh chúa Càn-Long,  
Chánh tà tố biệt trị thông nước nhà.  
Thấy khen những kẻ từ hòa.  
Trung quân cứu chúa thương mà hơn dân.  
Thấy thương kẻ thảo tông thân.  
Ơn cha nghĩa mẹ cù lao trọng đên,  
Thấy thương những kẻ chí bền.  
Hiền từ chơn thiết chẳng quên lòng lành.  
Thương người chẳng tưởng lợi danh.  
Rộng lòng bỏ thí người nghèo lâm nguy,  
Thương người đạo đức qui y.  
Lập chùa tượng Phật thì ân kẻ nghèo,  
Thương người tù tội đánh treo.  
Vì chưng hung dữ bạo cường chém đâm.  
Bởi vì tấu sắc loạn dâm.  
Mê mang tâm tánh mắc lắm khổ thay,  
Thương người giữ giới ăn chay.  
Từ bi cứu độ bằng nay sáu đường,  
Thấy thương đạo đức hiền lương,  
Trọng tăng kính Phật hay thương kẻ lành.  
Thấy thương người có lộc danh.  
Tức quyền phú quý tu hành ngày đêm.  
Thấy thương nhớ tích nói thêm,  
Mây ông tu niệm mây người chánh chơn.  
Thương ông Quan-đề đại-nhơn,  
Trung cang nghĩa khí có ơn hết tình.  
Thương ông Nhật-phi hiền linh,  
Hai ông hiền thánh quan minh tiếng đời.

Thương vua Đường chúa lành thời,  
Thỉnh kinh ba tạng để truyền kẻ tu.

Trai tăng tượng phật danh lưu,  
Bồn phương các nước tây du Trần-Huyền.

Cố công bác nạng tây thiên,  
Vua phong tam tạng thỉnh kinh đem về.

Tể-Thiên Bác-giải tạt bia  
Sa-tăng Long-mã cũng về tây-phương.

Thấy bèn nhớ tích xét tường,  
Bác tiên tu luyện khôn lường thần thông.

Thần nông Huỳnh-Đề các ông,  
Đạo mẫu luyện tánh cứu dân tai nạn.

Tích ông nhứt diện rõ ràng,  
Núi non tu luyện đạo chơi khắp trời.

Di-Đà giảng xuống dạy đời,  
Truyền kinh nhứt diện giáo đời độ dân.

Vợ chồng vua Tông lòng cần,  
Thấy trong đạo phật oai linh nhiệm mầu.

Qui y niệm phật tâm đầu,  
Truyền ngôi nhị diện lòng âu tu hành.

Chùa chiến tạo lập kinh thành,  
Ba ngàn thầy sãi chí thiên ở tu.

Tông-vương chồng vợ danh lưu,  
Lên non tu luyện chơn tu hết lòng.

Vợ chồng tước đá trở bong,  
Nhọc nhằn khổ sở ông bà chẳng sai.

Tây-phương phật tổ như lai,  
Tràng phang bảo cái như lai tiếp về.

Vợ chồng thành phật tạt bia,  
Kiềm thân khoái lạc cõi kia thanh nhàn.

Thấy bèn xem xét thở than,  
Suy chiêm nghiệm cổ khá thương kẻ mùa.

Thấy bèn đi dạo các chùa,  
Lên non Thạch Động cảnh chùa thiên nhiên.

Đi qua Địa-Tạng Hà-tiên.  
Phù dung mây cảnh lòng thiên viên thắm.

Ngao du thấy tướng phật tâm,  
Tiềm lên non núi rừng quan tu hành.  
Am thanh tranh là lòng đánh,  
Tụng kinh lạy phật chí thành cũng lâu.  
Cổ chín tiềm kiếm than âu,  
Tiềm qua Cẩn-vọt trở về Hà-Tiên.  
Xuông lên cực khổ vô biên,  
Bảo hộ nuôi thấy tu niệm bình an.  
Rồi thấy nghỉ tính lo toan,  
Trở về bầy núi trải sang xem cùng.  
Ầy là thấy muôn thung dung,  
Du phương khắp núi tâm trung tỏ tường.  
Đền nơi Châu-độc tạm nương,  
Núi Sam đi đền Tây-an cảnh chùa.  
Thấy bèn lánh chồn quê mùa,  
Thị thành buôn bán tranh đua các người.  
Thấy bèn xem xét nức cười,  
Thề gian mê tánh ham nơi sắc tài.  
Ít người giát dặng mây ai,  
Hung sùng lục lạc mắc tai tội tù.  
Thấy lòng thương kẻ mê ngu,  
Cho nên thấy mới tạo chùa ở trên.  
Nửa non tạo lập chí bền,  
Tự am núi ấy cũng nhiều lắm thay  
Thấy thương bốn đạo ai ai,  
Tạo thuyền đưa kẻ mê tình chẳng thông.  
Thấy bèn may gặp sư ông,  
Giát-Duyên Hòa-Thượng tu hành núi Sam.  
Trên non ông lập hai am,  
Thiệt là phước đức núi Sam tiếng đồn.  
Châu lưu lục tỉnh đều tôn,  
Tu hành đại đức ít ai dám bì.  
Sư ông thề độ qui y,  
Hằng xa đệ tử trẻ già gái trai.  
Thấy bèn trọng kính lắm thay,  
Lạy ông thọ giáo ân tâm ông truyền.

Mây phương tâm pháp diệu huyền,  
Ông thương chỉ điểm tay thiên một đường.

Thấy bèn cảm động lòng thương,  
Ngày đêm lên xuống kính ông hết lòng.

Lực kinh tông chỉ rất thông,  
Ông thương truyền bảo sảo thông đạo mầu.

Chơn kinh bạch tự thâm sâu,  
Tứ thời liên tập minh tâm điểm huyền.

Thấy bèn sắp đặt đạo thiên,  
Bảy năm giáo hóa kiết-ma chức thời.

Thập phương bốn đạo trong đời,  
Nghe thấy đạo đức đèn nơi qui đầu.

Thấy bèn hết dạ thương âu,  
Chúng tăng cô vài đầu đầu đèn liền.

Cô chín chí quyết tâm thiên,  
Xuất gia bỏ tục đi lên ở chùa.

Lợi danh tài sắc chẳng đua,  
Cực khổ hết lòng bảo hộ mây năm.

Ngày đêm niệm tưởng Quan-âm,  
Nhứt tâm thệ nguyện một đường Phật tiên.

Thấy bèn tu đó tám niên,  
Tứ bi dạy chúng ăn chay làm lành.

Vị tân kiên cử cho thanh,  
Tam qui ngũ đại lòng thành thảo ngay.

Tu hành khởi mặc tam tai,  
Khởi nơi địa ngục xuống lên sáu đường.

Tu hành lòng dạ hiển lương,  
Kính cha thờ mẹ kính nhường Phật tăng.

Tu hành sau đặng siêu thắng,  
Tam đồ quý sử khảo hành rất hung.

Tu thời bình đẳng thung dung,  
Tam bản lục tắc tiêu mòn sạch trơn.

Tu thời trước trọng bốn ơn,  
Quốc vương thủy thổ ơn thầy dạy khuyên.

Tu thời trọng kính thánh hiền,  
Tiếp tăng độ chúng kiêu thiên nhứt tâm.

Tu hành đạo đức cao thâm,  
Hết lòng cầu nguyện chơn tâm thấy truyền.

Tu thời hiểu nghĩa vì tiên.  
Nhơn từ mãi vật phóng sanh làm lành.

Tu thời đừng tưởng công danh,  
Áo quần bỏ vải tịn thanh phải thời.

Tu hành đừng có vui chơi,  
Đờn ca xướng hát khắp nơi xóm làng.

Tu thời thương kẻ nghèo nài,  
Mắc chưng tai nạn khó khăn nhiều điều.

Tu hành danh tiếng tạt nêu,  
Cứu huyền thật tỏ đặng siêu thiên đàng.

Tu hành trung chánh đường đường,  
Đoan nghiêm tọa ngọa niệm thường ngày đêm.

Tu hành chẳng nói bớt thêm,  
Nhứt ngôn thiết thạch thiên kim khó bì.

Tu hành lục thập trai thì,  
Nhấn tâm tam chương tiên tài chớ ham.

Tu hành đừng nói ninh sàm,  
Ỗ mình sang trọng quới quyền hiệp dân.

Tu thời thương kẻ cô bản,  
Lạc lải đôi khác ra ơn cứu người.

Tu thời đừng giả chê cười,  
Ông già bà cả vậy thời chẳng nên.

Tu thời sen báu có tên,  
Tây-phương bảo cái rước lên hưởng ngồi.

Tu hành tề hạnh tập đối,  
Lục kinh phải học biết thời mới xong.

Tu thời trí huệ tin thông,  
Độ người tu niệm độ người mê tâm.

Tu hành đừng dạ độc thâm,  
Hại người hiền đức hại người trung lương.

Tu thời quản đại khôn lường,  
Tề nhơn lợi vật một lòng từ bi.

Tu thời lòng phải xét suy,  
Lành thời gặp phước dữ thời gặp ương.

Tu thời lòng phật hay thương,  
Tạo chùa tượng phật đương vương độ đời.  
Tu nên danh tiếng khắp nơi,  
Bồn ơn đều đặn sen vàng chói danh.  
Rồi thấy lại dạy cho thanh,  
Dạy câu niệm phật chí thành một câu.  
Niệm phật phật ở lòng đầu,  
Phật đầu mà kiêm ở đầu mà tâm.  
Niệm phật kiên tánh minh tâm,  
Diên minh như trí tánh ông Di-Đà.  
Niệm phật doan chánh khiết và,  
Trừng tâm hám mục bình hoà ngộ ngay.  
Niệm phật thì phải ăn chay,  
Dữ lòng thanh tịnh sắc dâm thì dừng.  
Niệm phật mười niệm cho thuần,  
Liên thanh chẳng dứt khí bình như như.  
Niệm phật đừng có ưu tư,  
Lục trần năm huân dứt trừ loạn tâm.  
Niệm phật bi diệu u thâm,  
Chơn như một điểm kiêm tâm chữ trưong.  
Niệm phật lẩn chuỗi cho thường,  
Ngày đêm trì niệm bốn thời đừng sai.  
Niệm phật có phật Như-Lai,  
Tổ rồi thấy tánh như lai mục tiền.  
Niệm phật đừng có đảo điên,  
Sán si nghiệp chướng tôi mê tâm thần.  
Niệm phật trên trả bốn ơn,  
Tam đồ cứu đặn sen vàng để tên.  
Niệm phật đừng có lãng quên,  
Bồn thời lay phật tụng kinh tham thoàn.  
Niệm phật phát huệ hơn quan,  
Ma ha bác nhả đẳng thoàn tây thiên.  
Niệm phật Xá lợi kiêm tiên,  
Bất sanh bất việc vô biên cõi ngoài.  
Niệm phật mỗi niệm đừng sai,  
Long thần tưởng niệm quan minh một đường.

Niệm Phật tiêu dặng oan ương,  
Dứt trừ tội lỗi luân hồi tứ sanh.

Niệm Phật đừng dă tranh hành,  
Bổ đê đạo bốn thiện từ lòng tu.

Niệm Phật thường giữ công phu,  
Lực kinh phải giữ oai nghi phải gìn.

Niệm Phật lòng sắt dạ đĩnh,  
Vững trăn như núi kiem cang chẳng sòn.

Niệm Phật đại chí lòng nhơn,  
Phát tâm đại thệ ra ơn độ đời.

Niệm Phật đủ hết nơi nơi,  
Thiện long bác bộ khắp nơi hộ mình.

Niệm Phật tâm tánh hiển linh,  
Lâm chung biết dặng tây-phương đường về.

Niệm Phật độc dữ phải lià,  
Sắc tài danh lợi tà gian phải chừa.

Niệm Phật trước uê đừng ư,  
Hành hẹ tởi nén ngò tuy thời đừng.

Niệm Phật sen nở tốt tươi,  
Tây-phương công cử Phật vương Di-Đà.

Niệm Phật vốn Phật chủ nhà,  
Anh hùng đánh dẹp tà ma muôn loài.

Niệm Phật còn tánh xài lai,  
Nói thêm nói bớt khéo khôn bày đều.

Niệm Phật tòa báo danh nêu,  
Hư không cực lạc ái hà dặng qua.

Niệm Phật vọng tưởng lòng tà,  
Không lo thân khổ họa tai đền thời.

Niệm Phật danh lợi ở đời,  
Sát sanh hại vật tung hoành chẳng kiên.

Niệm sao nghiệp chướng gây liền,  
Thịt ăn rượu uông ly bì ngày đêm.

Niệm rông thì có phước thêm,  
Thấy bèn dạy niệm đừng quên lòng thiện.

Thấy mới dạy dặng mây thiên,  
Dạy qua trai giải ăn chay vậy thời.

Ăn chay sáng tỏ khắp nơi,  
Thanh tâm trong sạch thơm tho cõi mầu.

Ăn chay suy xét toan âu,  
Nghĩa nhơn phải giữ hiều trung phải đến.

Ăn chay lòng dạ cho bền,  
Chớ dừng lui sụt chẳng nèn béo buổi.

Ăn chay các việc thời thời,  
Đầu tranh đều bỏ sắc tà phải ly.

Ăn chay đầu Phật qui y,  
Luật kinh phải giữ giải trại phải gìn.

Ăn chay thanh tịnh quan minh,  
Thượng thanh hạ trước lòng thành ít dâm.

Ăn chay kiên cữ chí tâm,  
Tương rao hoa hĩa chớ lảm vị tẩn.

Ăn vào nó trước tâm thần,  
Thánh tiên trời Phật chẳng gán nữa đầu.

Ăn chay tâm tánh nhiệm mầu,  
Linh tâm trí huệ lực trần tiêu tang.

Ăn chay giữ đặng lượng toàn,  
Bồn ơn đều đặng cứu huyển phẩm trên.

Ăn chay đừng có loạn quên,  
Sân si nghiệp chướng xảo ngôn nhiều lời.

Ăn chay chẳng muồn chơi bời,  
Ngữ ngôn cùng ít công danh chẳng dùng.

Ăn chay lời nói chánh trung,  
Đừng lòng sàm nịnh kẻ mưu hại người.

Ăn chay sao đặng vui cười,  
Ngồi trên cứu phẩm sen vàng tây-phương.

Ăn chay quản đại lòng thương,  
Tiền tài bỏ thí chẵn bản làm nhơn.

Ăn chay thì phải thi ơn,  
Giúp người cứu vật sát sanh tội nhiều.

Ăn chay sau đặng tiêu điều,  
Vô cùng hưởng thọ tây-phương thanh nhàn.

Ăn chay đừng có khi mang,  
Ỗ phủ hiệp bán già cả chàng kiên.

Ăn chay phước mạng sanh thiên,  
Lục thông tứ trí thiên nhiên phi đẳng.

Ăn chay giải lực kinh rãng,  
Dầu mà sang trọng tước quyền đừng khi.

Ăn chay nhẩn nhục vậy thì,  
Oan gia trái chủ thiên tai tiêu trừ.

Ăn chay đặng vậy phước dư,  
Thấy lòng vui đẹp lập thiên đưa qua.

Bồn đạo nghe nhớ lời ta,  
Khởi nơi địa ngục thiên đàng đăng lên.

Thấy dạy trai gái cho bên,  
Vì thương đệ tử lập chùa núi Sam.

Phá rừng thấy lập một am,  
Định-Long danh hiệu phép quan sắc bằng.

Thấy bèn giáo đạo cần năng,  
Qui y thê độ nữ nam cũng nhiều.

Thấy bèn thông thả tiêu điều,  
May đâu lại gặp hải trò đi lên.

Thấy bèn mới hỏi họ tên,  
Bạch rằng con ở xa đang về đây.

Bạch thấy thừa thiết với thầy,  
Lạy thấy thọ giáo ân tâm thấy truyền.

Thấy trò thương mến vô biên,  
Thấy đặt Huệ-pháp hiệu rày là tên.

Luật kinh tu học chí bền,  
Thấy trò đàm luận cổ kim tu hành.

Thấy trò luận việc lòng đành,  
Đề chùa đạo giữ thầy trò đều đi.

Cô chín chẳng hay việc gì,  
Mắc đi đâu khởi đàng xa chưa về.

Thấy trò lạy Phật phân lià,  
Bồn người xuống tàu lên thẳng Nam-Vang.

Cô chín về chùa thưở than,  
Thấy đâu chẳng biết đi thời không hay.

Cô chìn trong dạ lo thay,  
Giữ chùa một mình chẳng biết kiếm đâu.  
Thấy trò khi đó toan âu,  
Xuồng tàu sóng lớn chạy lên Dung-chàm.  
Thấy trò đàm luận tân toan,  
Tàu lên Cấn-Ché đậu thời nghỉ nương.  
Thấy trò xem cảnh tổ tường,  
Tàu lên tam cập đậu thời chẳng đi.  
Non cao cây đá dị kỳ,  
Nước chảy âm âm bờ cõi cao thay.  
Dưới sông sâu cá nằm ngay,  
Trên bờ hùm cọp nhiều con thú thời.  
Thấy trò thôi mới dễ vơi,  
Lên xe lửa chạy một hồi xuống xe.  
Người Lèo ăn nói khó nghe,  
Cửa nhà khát lạ Annam nước mình.  
Nước Lèo cũng có chỗ xinh,  
Chùa chiền sung túc sãi thời cũng sung.  
Thấy trò xem cảnh thung dung,  
Xuồng tàu nó chạy quanh co sơn trường.  
Ba sắc có núi cao tường,  
Núi cao xinh tốt thân tiên cũng nhiều.  
Tàu lên Bắc Xê nửa chiều,  
Sáng rồi tàu chạy hoành hiêu núi rừng.  
Xem coi sơn thủy lòng mừng,  
Hai tuần mới đến vậy thời Sa-quanh.  
Bước lên xứ ấy châu thành,  
Năm Hào tiếp rước về nhà nghỉ an.  
Thị thành buôn bán nhộn nhạo,  
Đủ ba bốn nước xóm làng cùng đông.  
Năm Hào tánh ý cũng thông,  
Buôn bán nhà hàng lòng cũng tu thân.  
Năm Hào quản đại thi ân,  
Lập chùa tượng phật thỉnh thầy về tu.  
Năm Hào có tiếng châu lưu,  
Thiệt là chí khí anh hào đại danh.

Thấy trò về ở nghiêm thanh,  
Ở an tu niệm lực kinh giáo truyền.  
Thấy bèn sập đặt tạo thiền,  
Oai nghi phép tắc hiện tiền một năm.  
Các thầy qui y nhưt tâm,  
Các cô thê độ đèn thăm thầy hoài,  
Ông Cửa lòng muốn ra ngoài,  
Muốn nơi danh lợi sắc tài làm ăn.  
Thiệt là ăn học siêng năng,  
Thông minh sáng láng nghiệp trần phải ra.  
Thấy bèn thầy vậy quở la,  
Cho nên thầy muốn lánh xa tu hành.  
Cô chín lên tới bình sanh.  
Tới nơi gặp thầy chưa kiếp mừng vui.  
Đau cho một trận năm vui,  
Cũng là có phước lui về bình an.  
Thầy còn tính việc trái sang,  
Để tôi ở lại thuở than một mình.  
Tôi mà lòng dóc chí tình,  
Trường trai tu niệm một mình công phu.  
Quyết lòng để tiếng danh lưu,  
Sáu năm ở đó lòng tu chí bền.  
Cho theo đạo Khá là tên,  
Đặng bảo hộ thầy lên núi vào ra.  
Khi thầy qua lại Xiêm-la,  
Quan Xiêm tỉnh ấy cũng là trọng tăng.  
Bên Xiêm trọng phật ai bằng.  
Chùa cao phật lớn cũng bằng Cao-mang.  
Thầy bèn xem thầy xóm làng,  
Phô nhà thành thị bộn bâng vô biên.  
Quan Xiêm lòng dạ chí thiền,  
Cho thầy ở núi tu hiền trên non.  
Thầy đi với đạo tháng tròn,  
Dạo chơi khắp núi ở non tu trì.  
Ngày đêm luyện tập tứ thi,  
Đặng ba tháng mây trở về Sa-quanh.

Thấy về chùa ở liêm thanh,  
Cùng đặng mây thàng lòng thấy muốn đi.  
Thấy trò đàm luận xét xuy,  
Đưa thấy cùng đạo phân ly lên đàng,  
Lòng buồn lụy nhỏ đôi hàng,  
Thấy bước xuống tàu mở đôi chày đi.  
Ven-chanh sáu bữa đèn thì,  
Bước lên thành thị khắp nơi Châu thành.  
Ven-chanh nhà cửa liêm thanh,  
Có quan nằm ở quyền hành trị dân.  
Thấy bèn đi dạo lần lần,  
Kiềm chùa ở đậu tri bình mà ăn.  
Thấy thông cô phán bạch rằng,  
Bạch thấy thề độ ăn năng làm lành.  
Thấy bèn tiếm chôn tịnh thanh,  
Thiết lập một cảnh lòng dành ở tu.  
Bốn đạo nam nữ sĩ nhu,  
Ăn chay niệm Phật tu trì kệ kinh.  
Xứ Lèo phong cảnh rộng thênh.  
Nhiều chùa cổ tự Phật đồng hằng xa.  
Thuở trước của vua lập ra,  
Bấy tám chục chùa thấy sai rất đông.  
Thấy bèn hoảng hóa hết lòng,  
Chùa chiến phong cảnh bá tòng xinh thay.  
Xanh quanh hoa hoả tốt rày,  
Thập phương bốn đạo vui vầy vào ra.  
Thấy lòng nghĩ xét lo xa,  
Cúng chùa cho sai về mà Annam.  
Thấy bèn từ giả xóm làng,  
Bốn đạo thị thành các thầy mây cô.  
Bốn đạo than thở ra vô,  
Thấy buồn hết sức các cô chớ phiền.  
Bốn đạo đưa thầy xuống thuyền,  
Lạy thầy trở về trường thọ tăng long.  
Thấy bèn từ giả các ông,  
Các cô một lòng niệm Phật nhứt tâm.

Ngày sau gặp thấy Lôi-âm,  
Tây-phương tịnh độ chí tâm gặp thấy.  
Lên tàu về thẳng đèn đây,  
Nam-vang Châu-độc kể đây một trăng.  
Đạo Khá về ở Sa-quanh,  
Nơi chùa Long-thọ anh em hiệp cùng.  
Đệ huynh giữ tâm lòng trung,  
Thờ thấy tượng Phật hiệu trung một lòng.  
Thấy về Châu-độc mới xong,  
Thăng lên sơn tự mừng lòng bình an.  
Thấy bèn hết sức gian nang,  
Chẳng đi đâu nữa ở an tu hành.  
Bổn đạo mây cô lòng đành,  
Mừng thấy đặng về sơn cảnh thanh thoi.  
Thấy bèn thực lại mỗi lời,  
Trước sau các việc trong đời du phương.  
Từ đó bổn đạo tới thường,  
Ở đâu cũng đèn thăm thấy tường tri.  
Thấy về hoảng hoá qui y,  
Chùa chiến sửa soạn vậy thì trái bóng.  
Thiện nam tín nữ có lòng,  
Tiếp độ nuôi thầy trong cảnh núi non.  
Thương thấy khổ hạnh thon don,  
Chùa thì hư rách lòng son tạo làm.  
Mây cô cực khổ lo kham,  
Cũng nhờ bổn đạo dùm đảm mua cây.  
Đút nền phá đá năm chầy,  
Định-Long tạo lập chùa này mây năm.  
Châu-độc mây cô nhứt tâm,  
Ra vô bảo hộ tám năm hết lòng.  
Dộc lòng trả ơn tổ tông,  
Tiếp tăng độ chúng một lòng ai dương.  
Phật trời thầy vậy khá thương,  
Khiên cho tu niệm kiết tường cõi trên.  
Thấy đâu phước tới một bên,  
Huệ-pháp trở về lạy thấy trên non.

Thấy rằng ngẫm nghĩ phước còn,  
Lạy thấy mừng rỡ hỏi còn chưa phai.  
Thấy bèn nhất Khá lắm thay,  
Gởi bạc nó về hiệp lại rất vui.  
Cỏ ba Bãi-xàu thương ôi,  
Mỗi năm chở lúa đem nuôi dưỡng thấy,  
Hết lòng đạo đức bấy chầy,  
Thiện từ niệm Phật khắp bấy cháu con.  
Cô cai đạo đức vườn tròn,  
Bảo hộ việc chùa chí còn lòng nhơn.  
Rộng lòng quản đại thi ân,  
Tiếp tăng đãi chúng nữ nam ân cần.  
Một lòng niệm Phật tu thân,  
Sau thất dương trần thấy vải cùng đông.  
Tụng kinh niệm Phật cùng thông,  
Giát linh cổ đặng vượt vòng tây-phương.  
Trước khi thấy tạo tiền đường,  
Mây có hết sức lo lường mới xong.  
Đoạn nầy đệ tử hết lòng,  
Lạy thầy trở về trong làng bằng nay.  
Tạo chùa cây lá ăn chay,  
Long hoa hoẵng hoá bằng này dạy truyền.  
Khánh hoá bốn đạo kiến thiền,  
Cho nên tạo lập hiện tiền Đà-lam.  
Thầy trò thương kẻ chúng phàm,  
Cho nên mới làm mây cảnh để sau.  
Thầy lòng quản đại lượng cao.  
Phát lời đại thế chẳng nao lòng thành.  
Non cao trai gái tịnh thanh,  
Mây năm bốn đạo làm lành khá thương.  
Cỏ hương lòng dạ hiền lương,  
Hết lòng hộ thầy ở thường ngày đêm.  
Giữ lòng phước đức càng thêm,  
Nhứt tâm tưởng Phật ngày đêm giữ gìn.  
Lời nầy nói hết quan minh,  
Bốn đạo chở phiền xin đón bao nhiêu.

Thấy ngồi khoải lạc tiêu điều,  
Tu tâm luyện tánh nhiệm mầu thành thời.

Ô-môn bốn đạo lên mời,  
Cúng chùa cây lá ở nơi gần vàm.

Thấy bèn chẳng phải lòng ham,  
Chùa hư thương xót xuống làm đều nên.

Thới-an làng ấy hiệu tên,  
Định-an thấy lập dựng mà đã xong.

Bốn đạo ông cả có lòng,  
Ông huyện cũng cúng làm chùa Định-an.

Bốn đạo nam nữ thở than,  
Thầy thấy cực nhọc chẳng an lòng thiền.

Thấy bèn chẳng có dạ phiên,  
Giao chùa Trưởng-tử giáo truyền chúng tăng.

Thấy mừng về núi nói rằng,  
Ở núi tu hành dưỡng tánh chơn tâm.

Thấy bèn ở núi mấy năm,  
Tạo chùa tượng phật mấy năm cho tường.

Tạo chùa tượng phật an khương,  
Ấy thuyền bác nhả tây-phương độ đời.

Tạo chùa chuông trống khắp nơi,  
Thượng thần thiên đàng hạ thần âm ty.

Tạo chùa kinh lược giáo thi,  
Tứ phương tăng chúng tu trì nữ nam.

Tạo chùa nhập thánh siêu phàm,  
Bồn ơn đến đặng tam đồ siêu sanh.

Tạo chùa chay giải cho thanh,  
Cứu huyền thật tổ mới thành phật tiên.

Tạo chùa lo lán liên liên,  
Hết lòng cực khổ cũng không nại lòng.

Tạo chùa trí huệ tin thông,  
Chiêu hiền đãi sĩ một lòng mới nên.

Tạo chùa chí độ cho bền,  
Cứu sanh độ tử sáu đàng thoát qua.

Tạo chùa đừng có lòng tà,  
Đừng khi kẻ khó dữ mà chánh chơn.

Tạo chùa cầu nguyện muôn dân,  
Quốc-vương thủy thổ bốn ân lưỡng toàn.

Tạo chùa thiên hạ bình an,  
Nguyên trong ngạ quỷ tày cang dặng siêu.

Tạo chùa nghiệp chướng tai tiêu,  
Thầy trong ba cõi tiêu điều phước lành.

Tạo chùa rục rở liêm thanh,  
Xám chuông xám trống lập thành kệ kinh.

Tạo chùa phong cảnh cho xinh,  
Nội chùa còn thiếu hỏi mình toan lo.

Tạo chùa chứa kẻ văn nho,  
Hiển lương chơn chánh mới cho vào chùa.

Thấy bèn suy xét lòng tua,  
Nhất xưa tượng phật vua tu các đời.

Tạo chùa vua Thuận vậy thời,  
Hai mươi cảnh chùa đều thời của vua.

Đời xưa nhà Tống tạo chùa,  
Hơn-minh Lương-Võ tạo chùa nhiều thay.

Đường trào tượng phật đặt bày,  
Thỉnh kinh ba tạng tiếng rày châu lưu.

Tạo chùa nhà Đinh vua tu,  
Lý Trần Lê chùa lòng tu các đời.

Thấy bèn nhất tích truyền lời,  
Mây đời tiên đề mây đời bấy lâu.

Thấy bèn lòng dạ toan âu,  
Xét suy các nước tạo chùa khắp nơi,

Vua truyền giáo hóa mỗi nơi,  
Thầy trong ba giáo trong đời thiện tâm.

Cũng là nhưn nghĩa năm hằng,  
Tam qui ngũ giới tam cang đạo lành.

Thấy nhất xưa ở non xanh,  
Thanh-sơn Hứa-sử sau thành phật tiên.

Tiêng còn biên tạc lưu truyền,  
Chức phong La-hán tây thiên danh đề.

Quan-âm Diệu-thiện phẩm huê.

Trang-vương thuở trước tâm mê tai năng.

Diệu-thiện phật bà lo toan.  
Trương trái khổ hạnh gian nang chẳng nài.  
Nhiều khi lâm nạn biết bao,  
Đạo chơi địa phủ lao tù bà xin.  
Trở về ngũ tích hiển linh,  
Chín năm ở núi Bửu-liên phật tiền.  
Nhắc xưa Xà-Đề thảo hiền,  
Thiệt là Thái-Tử lòng thiên ai hơn.  
Xà-Đề lọc thịt đền ơn,  
Vua cha với mẹ đói cơm nửa đường.  
Vì chưng giết đuổi không lương,  
Xà-Đề thấy vậy không lương thương thay.  
Cát mình chẳng biết đau rày,  
Hết lòng cha mẹ thảo ngay trọng đến.  
Xà-Đề niệm phật cõi trên,  
Mười phương chư phật hiện lên độ ngai.  
Tự nhiên Thái-Tử khỏi tai,  
Châu thân liền lại mạnh nay như thường.  
Trang nghiêm tướng hảo đường đường.  
Sau tu thành phật tướng quan sen vàng.  
Tích ông nhị diện rõ ràng,  
Làm vua một bức vợ chàng năm trăm.  
Mà còn giết tánh hồi tâm,  
Lên non tiếm đạo u thâm kiêu tằm.  
Lánh nơi trần tục khỏi lăm,  
Lánh nơi phú quí lánh đường đầu tranh.  
Nhị diện đặc quả đặng thành,  
Tây-phương tòa bảo vô cùng kiêu thân.  
Ngũ diện năm ông đức trấn,  
Lánh xa danh lợi làm vua chẳng cần.  
Năm ông ở núi khổ thân,  
Áo quần chẳng có mặc trần vỏ cây.  
Phật đòi ngũ diện về tây,  
Phong chức bảy chầy quản đại thần thông.  
Qua nơi ba động đồng lòng,  
Bác năm yêu dữ tượng tây cộp hùm.

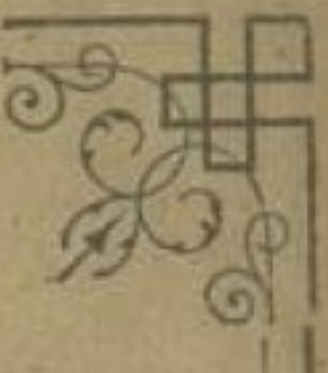
Năm ông đánh bắc thú hung,  
Đem về tây trước phật phong trí tài.  
Năm ông đặc hỏa liên đài,  
Danh truyền muôn thuở sám bài da tiên.  
Tích xưa La-hán thiên nhiên,  
Ở non mười tám vị thiền chơn nhơn.  
Sau theo nhứt điện tu thiền,  
Về miền cực lạc vô biên chẳng cùng.  
Thấy bèn nhắc lại thi chung.  
Nhắc xưa cho nhớ thi chung các đấng.  
Thấy bèn roi tích tạc nêu,  
Tịnh tu suy xét hỏa nhơn dữ lành.  
Thiền nam tín nữ tu hành,  
Khả nghe thấy dạy đàn rảnh cổ kiem.  
Bốn phương bốn đạo càng thêm,  
Hai Lối cô chơn các cô qui đầu.  
Quyết lòng tiếm kiem đạo mẫu,  
Chỉ cao hiển đức lòng âu hộ thấy.  
Qua năm Nhâm-Tức là đây,  
Đệ huynh đều đủ thăm thấy bệnh đau.  
Thấy bèn lòng biết trước sau,  
Cử ông trưởng tử lược thao tu hành.  
Bốn đạo ai nầy lòng đánh,  
Thứ tử quý tử nghiêm thanh coi chùa.  
Thấy bèn bệnh nặng lòng tua.  
Chánh phó thường trụ nhà trụ cũ an.  
Thấy tích bốn đạo cư tang,  
Đệ huynh ai nầy táng an sanh phần.  
Bồi là trọng nghĩa sư ân,  
Tuần thất báo bổ sư ân hết lòng.  
Nối truyền thấy tổ tông phong,  
Định-Long sơn tự tạc trong muôn đời.

*Có bày kệ chúc thầy rằng :*

Ở núi bảy mươi bốn tánh không,  
Dạy truyền mẫu nhiệm thầy nhơn ông,  
Nguyên lai một điểm tròn linh trí,  
Một phép thông thời muôn phép thông.

TOÀN BỐN





THU VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM  
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM  
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

